

Hà Nội, ngày 09 tháng 12 năm 2019

Số: 529 /QĐ-VNLNT

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động
của Viện Nghiên cứu hạt nhân

VIỆN TRƯỞNG
VIỆN NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 1298/QĐ-BKHCN ngày 20/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 3179/QĐ-BKHCN 22/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt phương án tự chủ của Viện Nghiên cứu hạt nhân thuộc Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng, Viện trưởng Viện Nghiên cứu hạt nhân,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Viện Nghiên cứu hạt nhân.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế các Quyết định số 349/QĐ-VNLNT ngày 19/8/2014 ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Viện Nghiên cứu hạt nhân, Quyết định số 399/QĐ-VNLNT ngày 17/11/2016 về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Viện Nghiên cứu hạt nhân của Viện trưởng Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Viện trưởng Viện Nghiên cứu hạt nhân và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ TCCB (để báo cáo);
- Lưu: VT, VP.

Đã



VIỆN TRƯỞNG

Trần Chí Thành

ĐIỀU LỆ

Tổ chức và Hoạt động của Viện Nghiên cứu hạt nhân

(Ban hành kèm theo Quyết định số 529/QĐ-VNLNT, ngày 09/12/2019
của Viện trưởng Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam)

Chương I

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Viện Nghiên cứu hạt nhân (sau đây viết tắt là Viện) là tổ chức khoa học và công nghệ công lập trực thuộc Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam, thực hiện chức năng quản lý, vận hành và khai thác Lò phản ứng hạt nhân Đà Lạt; nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực, hỗ trợ kỹ thuật phục vụ công tác quản lý nhà nước; sản xuất, kinh doanh, cung cấp sản phẩm và dịch vụ trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử và liên quan; xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị phục vụ cho các hoạt động thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

Viện có tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh là: Dalat Nuclear Research Institute (viết tắt là DNRI).

2. Viện được thực hiện cơ chế tự chủ đối với tổ chức khoa học và công nghệ công lập theo quy định của pháp luật.

3. Viện có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại kho bạc nhà nước và ngân hàng để hoạt động và giao dịch theo quy định của pháp luật.

Viện có trụ sở đặt tại số 01, đường Nguyễn Tử Lực, phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Vận hành an toàn, khai thác hiệu quả Lò phản ứng hạt nhân Đà Lạt và các thiết bị khoa học - công nghệ do Viện quản lý để phục vụ nghiên cứu, ứng dụng, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực.

2. Thực hiện các nghiên cứu cơ bản và ứng dụng trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử và các lĩnh vực liên quan khác.

3. Nghiên cứu, tiếp thu, làm chủ và phát triển khoa học, kỹ thuật và công nghệ liên quan đến lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu và nhà máy điện hạt nhân.

4. Hỗ trợ kỹ thuật phục vụ công tác quản lý nhà nước về: An toàn bức xạ, an toàn hạt nhân; quản lý và xử lý thải phóng xạ; quản lý và vận hành các trạm quan trắc phóng xạ môi trường; kiểm chuẩn các thiết bị đo lường bức xạ và hạt nhân; ứng phó và xử lý sự cố bức xạ và hạt nhân.

5. Triển khai sản xuất, kinh doanh, cung cấp dịch vụ, tư vấn và đào tạo trong các lĩnh vực: An toàn bức xạ và hạt nhân; đồng vị và dược chất phóng xạ; công nghệ bức xạ; công nghệ sinh học; sinh y học phóng xạ; môi trường; thiết bị hạt nhân; phân tích mẫu; kiểm nghiệm chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm; hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử; quan trắc và đánh giá tác động môi trường; đánh giá và cấp chứng nhận chất lượng sản phẩm hàng hóa; đánh giá và cấp chứng nhận thực hành sản xuất nông nghiệp tốt ở Việt Nam và các lĩnh vực khác có liên quan.

6. Xuất khẩu, nhập khẩu công nghệ, thiết bị bức xạ, thiết bị hạt nhân và các thiết bị có liên quan khác, nguồn phóng xạ kín, hóa chất thí nghiệm, đồng vị phóng xạ, dược chất phóng xạ và các sản phẩm hàng hoá trong lĩnh vực ứng dụng kỹ thuật hạt nhân và các lĩnh vực liên quan theo quy định của pháp luật.

7. Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ thuộc chuyên ngành năng lượng nguyên tử và các chuyên ngành hỗ trợ khác.

8. Thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế, liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

9. Tổ chức hội nghị, hội thảo để triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

10. Quản lý về tổ chức, nhân lực, tài sản, tài chính, cơ sở vật chất, hồ sơ, tài liệu của Viện theo phân cấp của Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam và quy định của pháp luật

11. Tham gia thực hiện nhiệm vụ liên quan đến Dự án Trung tâm Nghiên cứu khoa học và Công nghệ hạt nhân, và các nhiệm vụ khác do Viện trưởng Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam giao.

Chương II **TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC**

Điều 3. Lãnh đạo Viện

1. Lãnh đạo Viện gồm Viện trưởng và không quá 03 Phó Viện trưởng.

2. Viện trưởng do Viện trưởng Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam bổ nhiệm, miễn nhiệm và chịu trách nhiệm trước Viện trưởng Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam về toàn bộ các hoạt động của Viện. Viện trưởng là người đại diện tư cách pháp nhân của Viện trong quan hệ với các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước; trường hợp chưa bổ nhiệm được chức vụ Viện trưởng thì người đứng đầu đơn vị (được giao Phụ trách hoặc được giao Quyền Viện trưởng) là người đại diện tư cách pháp nhân của Viện trong quan hệ với các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước.

3. Các Phó Viện trưởng giúp Viện trưởng trong việc lãnh đạo, quản lý chung công tác của Viện, được Viện trưởng phân công phụ trách một số mặt công tác của Viện và chịu trách nhiệm trước Viện trưởng về phần công việc được

phân công; được quyền quyết định những vấn đề thuộc phạm vi nhiệm vụ được giao và báo cáo Viện trưởng. Các Phó Viện trưởng do Viện trưởng Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam bổ nhiệm, miễn nhiệm trên cơ sở đề nghị của Viện trưởng Viện Nghiên cứu hạt nhân.

4. Khi Viện trưởng vắng mặt, một phó Viện trưởng được Viện trưởng ủy quyền quản lý và điều hành hoạt động của Viện.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Phòng Hành chính và Tổ chức.
2. Phòng Kế hoạch và Hợp tác quốc tế.
3. Trung tâm Lò phản ứng.
4. Trung tâm An toàn bức xạ.
5. Trung tâm Vật lý và Điện tử hạt nhân.
6. Trung tâm Nghiên cứu và Điều chế đồng vị phóng xạ.
7. Trung tâm Phân tích.
8. Trung tâm Nghiên cứu môi trường.
9. Trung tâm Công nghệ bức xạ và Công nghệ sinh học.
10. Trung tâm Đào tạo.
11. Phòng Chứng nhận sản phẩm.
12. Phòng Quan trắc môi trường.

Việc thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các đơn vị trực thuộc Viện thực hiện theo quy định của pháp luật trên cơ sở đề nghị của Viện trưởng.

Viện trưởng có trách nhiệm quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và hoạt động của các đơn vị trực thuộc Viện

Điều 5. Nhân lực

1. Viên chức.
2. Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động.
3. Người làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, cộng tác viên.

Điều 6. Thẩm quyền của Viện trưởng

1. Thực hiện các quyền tự chủ của Thủ trưởng tổ chức khoa học công nghệ công lập về nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân lực, tài chính, tài sản và các quyền tự chủ khác theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam.

2. Thành lập các Hội đồng chuyên môn để tư vấn cho Viện trưởng các vấn đề liên quan đến hoạt động của Viện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Quyết định việc mời chuyên gia, các nhà khoa học nước ngoài vào Việt Nam và cử cán bộ ra nước ngoài công tác, học tập theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam.

4. Thực hiện quản lý, sử dụng viên chức, người lao động của Viện theo quy định của pháp luật và quy định phân cấp quản lý của Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam.

5. Bổ nhiệm, miễn nhiệm cấp trưởng, cấp phó các đơn vị trực thuộc theo Quy định phân cấp quản lý cán bộ, viên chức của Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam và theo quy định của pháp luật.

6. Bổ nhiệm một cán bộ đảm nhận Phụ trách An toàn bức xạ, an toàn lao động và một cán bộ đảm nhận Phụ trách Ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân của Viện theo quy định của Luật Năng lượng nguyên tử và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

7. Xây dựng và tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở và các quy định quản lý, hoạt động nội bộ khác của đơn vị theo quy định của pháp luật; trình Viện trưởng Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam phê duyệt Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị trước khi ký ban hành.

Điều 7. Chế độ làm việc và quan hệ công tác

1. Viện được tổ chức và làm việc theo chế độ thủ trưởng kết hợp với bàn bạc tập thể.

2. Viện thực hiện chế độ làm việc, quan hệ công tác với các đơn vị thuộc Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam theo Quy chế làm việc của Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam và các quy định khác có liên quan.

3. Viện có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan ngoài Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam theo quy định của pháp luật trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

Chương III QUẢN LÝ TÀI CHÍNH, TÀI SẢN

Điều 8. Tài chính của Viện

1. Nguồn thu

- a) Từ ngân sách nhà nước cấp;
- b) Từ việc thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ;
- c) Từ các hoạt động sự nghiệp, dịch vụ, sản xuất, kinh doanh, liên doanh, liên kết, nghiên cứu triển khai;
- d) Từ các nguồn tài trợ, viện trợ, biếu, tặng, cho (nếu có);
- e) Các nguồn thu hợp pháp khác (nếu có).

2. Các khoản chi

- a) Chi tiền lương, tiền công;

- b) Chi hoạt động thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ được giao;
- c) Chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ;
- d) Chi hoạt động sự nghiệp và cung ứng dịch vụ;
- e) Chi cho các hoạt động sản xuất, kinh doanh, liên doanh, liên kết;
- f) Chi đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm trang thiết bị và sửa chữa tài sản cố định;
- g) Các khoản chi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Chế độ quản lý tài chính, tài sản

Viện trưởng có trách nhiệm quản lý, sử dụng hiệu quả tài chính, tài sản của Viện theo Quy chế chi tiêu nội bộ và quy định của pháp luật; thực hiện nghĩa vụ nộp thuế, trích ngân sách nhà nước, trích lập các loại quỹ và thực hiện chế độ kế toán, tài chính theo các quy định của pháp luật.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.
2. Viện trưởng Viện Nghiên cứu hạt nhân phối hợp với Chánh Văn phòng Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Điều lệ này.

Điều 11. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ

Việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ này do Viện trưởng Viện Nghiên cứu hạt nhân phối hợp với Chánh Văn phòng Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam đề nghị, Viện trưởng Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam xem xét, quyết định. /.

VIỆN TRƯỞNG



Trần Chí Thành